

Số: /KH-UBND

Tân An, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động, triển khai Phong trào thi đua “Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Tân An

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”; Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 2159 ngày 09/6/2026 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai phong trào thi đua “Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026-2030.

UBND xã Tân An xây dựng Kế Hoạch Phát động, triển khai Phong trào thi đua “Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Tân An (*sau đây viết tắt là “Phong trào thi đua”*) với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần chủ động, tư duy sáng tạo và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên thuộc UBND xã, toàn thể tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thực hiện chuyển đổi "xanh - số" vào thực tiễn quản lý và đời sống.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân về vai trò của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

c) Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, khuyến khích các sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và môi trường sống xanh, bền vững.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Nội dung thi đua phải cụ thể, có tiêu chí đánh giá rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

c) Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tiễn của địa phương, các cơ quan, đơn vị, các thôn, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã tập trung thi đua thực hiện các nội dung trọng tâm sau:

1. Thi đua đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong phát triển kinh tế - xã hội; xác định đây là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững của địa phương.

c) Phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ; xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo, khuyến khích học tập, cập nhật kiến thức, kỹ năng số, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công việc hằng ngày.

2. Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả

a) Xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung; cập nhật thường xuyên các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, báo cáo, số liệu, hình ảnh, tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác đánh giá, chấm điểm chuyển đổi số, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng và các nhiệm vụ chuyên môn khác.

b) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến; đẩy mạnh thanh toán trực tuyến và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ.

c) Bảo đảm an toàn thông tin mạng, nâng cao năng lực ứng cứu sự cố và bảo vệ dữ liệu trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

d) Khuyến khích hộ dân, doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; tích cực tham gia phong trào trồng cây xanh, bảo vệ môi trường, xây dựng lối sống xanh.

e) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử và

các tiện ích số thiết yếu, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, hộ kinh doanh, người dân còn hạn chế về kỹ năng công nghệ.

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế

a) Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nghiên cứu, đề xuất, triển khai các sáng kiến, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; gắn việc đề xuất sáng kiến với nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, sáng kiến, giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh, giảng dạy và học tập.

c) Khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quá trình tham mưu, xây dựng văn bản, báo cáo, rà soát số liệu, lập danh mục nhiệm vụ và theo dõi kết quả thực hiện; bảo đảm các sản phẩm đều được kiểm tra, rà soát, phê duyệt trước khi sử dụng chính thức.

d) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, các nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và các công cụ hỗ trợ hiện đại trong quản lý, điều hành, tham mưu, xử lý công việc, thống kê, tổng hợp, lưu trữ hồ sơ, theo dõi tiến độ nhiệm vụ; chuẩn hóa quy trình làm việc, nâng cao năng suất lao động, chất lượng phục vụ Nhân dân.

e) Tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; tổng kết, đánh giá và nhân rộng các mô hình, sáng kiến, giải pháp, cách làm hay, sáng tạo trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và các thôn trên địa bàn; kịp thời biểu dương, khen thưởng, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào “Bình dân học vụ số” và các nền tảng số với mục tiêu “3 an”: an ninh, an toàn và an dân

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn Nhân dân nâng cao nhận thức về công dân số, xã hội số; từng bước hình thành thói quen sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống hằng ngày.

b) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng; nâng cao cảnh giác trước các hình thức lừa đảo trực tuyến, tin giả, thông tin xấu độc; vận động người dân khai thác, sử dụng Internet, mạng xã hội văn minh, đúng quy định pháp luật.

c) Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”, góp phần nâng cao kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, từng bước thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm đối tượng.

d) Lồng ghép nội dung phát triển công dân số, xã hội số với các phong trào thi đua, hoạt động của thôn, góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

5. Thi đua chuyên đổi xanh, lối sống xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyên đổi xanh, phát triển bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

b) Khuyến khích thực hiện nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường; sử dụng tiết kiệm điện, nước, giấy và các nguồn tài nguyên khác; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành nhằm giảm sử dụng văn bản giấy.

c) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Tết trồng cây và các phong trào bảo vệ môi trường do các cấp phát động.

d) Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần; nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn; phát huy vai trò của các thôn, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng các mô hình, tuyến đường, khu dân cư xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh; duy trì thường xuyên các hoạt động vệ sinh môi trường, chỉnh trang đô thị.

e) Tăng cường trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh; xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp tại các thôn, nhà văn hóa, trường học, cơ quan và các địa điểm công cộng trên địa bàn xã.

III. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Chỉ tiêu thực hiện

1.1. Đối với cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

a) Hoàn thành các nhiệm vụ về chuyên đổi số, khoa học công nghệ, cải cách hành chính được giao.

b) Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ và có chứng chỉ kỹ năng số ứng dụng; sử dụng thành thạo các phần mềm, nền tảng số được triển khai tại xã.

c) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện trên môi trường điện tử.

d) Duy trì tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.

e) 100% phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả xử lý đảm bảo đúng quy định.

f) Khuyến khích có sáng kiến hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc.

g) Tích cực tuyên truyền và hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số.

1.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức

a) 100% cán bộ, công chức viên chức hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên; tích cực, chủ động ứng dụng công nghệ số trong công việc.

b) Khuyến khích có sáng kiến, giải pháp sáng tạo được áp dụng thực tiễn, mang lại hiệu quả thiết thực trong phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phục vụ Nhân dân.

c) Tích cực tham gia các lớp học kỹ năng số qua nền tảng trực tuyến “Bình dân học vụ số” tại <https://www.binhdanhocvuso.gov.vn>; thực hiện lối sống xanh, tiết kiệm năng lượng.

1.3. Đối với các cơ sở giáo dục

a) Hoàn thành Tốt các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh theo kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục; khai thác, hiệu quả các phần mềm, nền tảng số, cơ sở dữ liệu ngành phục vụ quản lý, giảng dạy và học tập, đặc biệt là ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học.

c) Phấn đấu mỗi cơ sở giáo dục có ít nhất **01 sáng kiến, giải pháp hoặc mô hình đổi mới sáng tạo** được áp dụng hiệu quả trong quản lý, giảng dạy hoặc chuyển đổi số hằng năm.

d) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả và thực hiện lối sống xanh, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

1.4. Đối với các thôn, doanh nghiệp, hợp tác xã

a) Tích cực tham gia các hoạt động chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

b) Có mô hình, cách làm hay trong ứng dụng công nghệ số hoặc bảo vệ môi trường.

1.5. Đối với Nhân dân

a) Tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID và các nền tảng số.

b) Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, văn minh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, UBND xã thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền.

2.2. Khen thưởng sơ kết và khen thưởng tổng kết

2.2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của UBND thành phố;
- Giấy khen của Chủ tịch UBND xã.

b) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố;
- Bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giấy khen.

2.3. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của người đứng đầu

Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện phong trào thi đua; gắn việc thực hiện phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị, chương trình công tác hằng năm, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường của địa phương; đưa kết quả thực hiện các nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hằng năm.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tăng cường tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, nội dung của phong trào thi đua thông qua hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác; tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; kịp thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và kỹ năng số

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đổi mới phương thức quản lý, điều hành; tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao kỹ năng số cơ bản cho người dân; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số; khuyến khích cán bộ, công chức chủ động nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng phục vụ nhân dân.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện phong trào thi đua tại các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả phong trào; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

5. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; thực hiện khen thưởng kịp thời, công khai, minh bạch đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; ưu tiên biểu dương các sáng kiến, giải pháp có giá trị thực tiễn, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

V. THỜI GIAN

1. Giai đoạn 2026-2027

- Ban hành kế hoạch triển khai.
- Tổ chức tuyên truyền, phát động phong trào thi đua.
- Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.
- Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm 2027.

2. Giai đoạn 2028-2030

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch.
- Nhân rộng các mô hình hiệu quả.
- Tổng kết phong trào vào năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã

a) Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, tình hình của cơ quan, đơn vị để triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua với nội dung cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn

nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

b) Thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức/cá nhân kinh doanh trên địa bàn xã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, Hợp tác xã đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

c) Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua hàng năm gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) trước **ngày 10/12/2026** để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định. Hồ sơ thi đua, khen thưởng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh sẽ có văn bản hướng dẫn sau.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

a) Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện phong trào thi đua trên địa bàn xã.

b) Chủ trì tham mưu tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung phong trào thi đua; đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, phát triển xã hội số và phong trào “Bình dân học vụ số”.

c) Chủ trì, tham mưu đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; là đầu mối tổng hợp, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng và đề nghị khen thưởng với cấp trên cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua theo quy định.

d) Định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn xã về Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua – Khen thưởng thành phố) **trước ngày 15/12** theo quy định.

3. Phòng Kinh tế xã

a) Phối hợp triển khai Kế hoạch đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn khen thưởng và đề xuất Chủ tịch UBND xã khen thưởng theo thẩm quyền, trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện Phong trào thi đua theo quy định.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

a) Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến toàn trình, một phần theo quy định.

b) Tổ chức hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID và các nền tảng số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

c) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Phong trào thi đua trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và các hội nhóm mạng xã hội chính thống của xã (Zalo, Fanpage Facebook).

b) Kịp thời đưa tin, bài viết biểu dương gương người tốt việc tốt, các điển hình tiên tiến, những sáng kiến, cách làm hay sáng tạo, mang lại hiệu quả cao trong Phong trào thi đua nhằm cổ vũ, động viên phong trào phát triển rộng khắp trên địa bàn xã.

c) Xây dựng các chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các mô hình tiêu biểu trên địa bàn.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn, phổ biến kỹ năng số cho người dân.

6. Các thôn, các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện phong trào thi đua.

b) Phối hợp triển khai các hoạt động về chuyển đổi số cộng đồng, phong trào “Bình dân học vụ số”, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống xanh và phát triển xã hội số.

c) Kịp thời phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến để biểu dương, nhân rộng.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào thi đua; tham gia thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường và đổi mới sáng tạo.

b) Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; đề xuất các sáng kiến, giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện phong trào thi đua trên địa bàn.

c) Lồng ghép các nội dung của phong trào thi đua vào các cuộc vận động, phong trào thi đua của tổ chức mình.

8. Các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn

Tích cực hưởng ứng Phong trào thi đua; chủ động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; đổi mới phương thức quản trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh; đồng thời thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai Phong trào thi đua "Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể; trưởng các thôn trên địa bàn xã và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- TT Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- UBND xã; (để p/h)
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các đơn vị tại mục VI;
- Lưu: VT, VHXX.

(để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khoan